

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 54/2023/DSST
Ngày 28 -02 -2022
V/v Hợp đồng tín dụng;

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Từ Thanh Nhung

Các hội thẩm Nhân Dân: Bà: Lê Trường An

Bà: Lưu Xông Pha

Thư ký phiên Toà : Bà Dương Thị Thêu- Thư ký toà án huyện Trần Văn Thời.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 572/2019 ngày 27/12/2019 về việc “Hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa ra xét xử số 366/2022 ngày 27.12.2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V V1K).

Địa chỉ: số H, L, phường L, Quận Đ, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D ; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Đỗ Thành T – chức vụ: Phó Giám đốc khối pháp chế và Kiểm soát tuân V1Bank Hội sở.

Người được ông Đỗ Thành T ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng T1 –Năm sinh 1991 (có mặt).Địa chỉ: tầng C, số C đường N, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông Trần Thế Đ – sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Hữu L; Địa chỉ: số B khu phố D, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tại phiên tòa như sau:

Vào ngày 18.10.2017 ông Trần Thế Đ ký hợp đồng tín dụng số LN1709270252671/ADV/HĐTD với Ngân hàng TMCP V – V1k), để vay số tiền là 671.000.000 đồng, lãi xuất (thay đổi theo từng kỳ), thời hạn vay là 83 tháng kể từ ngày 19.10.2019 đến 19.10.2024. Mục đích vay để mua xe. Quá trình vay anh Đ không đóng lãi và cũng không trả vốn cho Ngân hàng V1, nay Ngân hàng V1 yêu cầu anh Đ phải trả số tiền gốc là 671.000.000 đồng và tiền lãi tạm tính đến thời điểm ngày 28.02.2023 là 773.416.967 đồng. Tổng tiền gốc và tiền lãi là 1.444.416.967 đồng

Khi vay anh Đ có làm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1709270252671/ADV/HĐTCSP, ngày 18.10.2017. Loại xe tải Pickup cabin kép, nhãn hiệu CHEVROLET, số loại COLORADO, biển số 69C-03802; số khung MMM148ELOJH612345; số máy HG6G171741202, do Phòng C Công an tỉnh C cấp ngày 16.10.2017, xe hiện nay ông Nguyễn Hữu L đang quản lý (theo lời trình bày của ông Trần Thế Đ).

Đối với bị đơn Trần Thế Đ trình bày: Thừa nhận có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng V1 vào ngày 18.10.2017, để vay số tiền là 671.000.000 đồng, mục đích là mua xe ô tô biển số 69C – 03802, sau khi mua xe có thể chấp lại cho Ngân hàng V1. Nhưng tôi chỉ đứng tên vay hộ cho anh Nguyễn Hữu L ở số B, khu phố D, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, hiện nay xe anh L quản lý sử dụng.

Đối với Nguyễn Hữu L: Tòa án đã giao Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo đưa người tham gia tố tụng và giao Quyết định xét xử trực tiếp cho anh L nhận, nhưng anh L vắng mặt nên không nghi nhận được ý kiến của anh L và anh L cũng không có văn bản phản hồi về nội dung thông báo trên .

Từ những nội dung trên Hội đồng xét xử ;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng , Hội đồng xét xử nhận định.

[1] *Về thẩm quyền Tòa án :* Bị đơn có cư trú tại huyện T, nguyên đơn làm đơn khởi kiện bị đơn về việc hợp đồng vay tài sản, nên Tòa án Nhân dân huyện Trần Văn Thời thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại điều Điều 26 và 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự .

[2] *Về quyền khởi kiện:* Nguyên đơn cho rằng quyền và lợi ích của nguyên đơn, bị bị đơn xâm hại nên khởi kiện yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp là phù hợp với quy định tại điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Xét về trình tự thủ tục:* Tòa án đã triệu tập hợp lệ 2 lần đối với anh L để xét xử, nhưng anh L vắng mặt không rõ lý do, nên căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh L.

[4]. *Xét về điều luật áp dụng:* việc giao dịch này sau ngày Bộ luật dân sự năm 2015 có hiệu lực do đó áp dụng nên áp dụng Bộ luật dân sự hiện hành và các văn

bản quy phạm pháp luật chi tiết để giải quyết là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015.

[5] *Xét về quan hệ pháp luật tranh chấp*: Ngân hàng V1 khởi kiện ông ông Trần Thế Đ thiếu số tiền cho vay không trả, nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là hợp đồng vay tài sản, theo Điều 463 Bộ luật dân sự.

[6] *Về nội dung khởi kiện của nguyên đơn và xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ*:

Vào ngày 18.10.2017 Ngân hàng V1 có cho ông Trần Thế Đ vay số tiền là 671.000.000 đồng, khi vay có thể chấp xe ô tô biển số 69C-03802, do Trần T2 được đứng tên. Quá trình vay anh Đ không đóng lãi và cũng không trả tiền gốc. Nay Ngân hàng yêu cầu ông Đ trả lãi và gốc là: 1.444.416.967 đồng (tính đến ngày 28.02.2023).

Đối với bị đơn thừa nhận có vay số tiền trên nhưng vay hộ cho ông Nguyễn Hữu L, nay yêu cầu ông L có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tại hồ sơ ông Trần Thế Đ có ký hợp đồng vay tài sản với Ngân hàng V1, theo hợp đồng số LN1709270252671/ADV/HĐTD với Ngân hàng TMCP V – V1k), để vay số tiền là 671.000.000 đồng, lãi xuất (theo từng kỳ), quá trình vay không đóng lãi theo hợp đồng đã ký ban đầu là vi phạm nghĩa vụ, nên Ngân hàng V1 khởi kiện bị đơn là đúng. Tuy nhiên bị đơn cho rằng việc vay tiền là vay hộ cho ông Nguyễn Hữu L, nhưng bị đơn không xuất trình các giấy tờ gì về việc bảo lãnh cho ông L do đó cần buộc bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền gốc là 671.000.000 đồng và tiền lãi được tính từ khi vay đến nay là 773.416.967 đồng (lãi tính đến ngày 28.02.2023) là có căn cứ.

Quá trình vay tiền bị đơn có thể chấp cho Ngân hàng V1 1 xe ô tô số biển số 69C – 03802 do anh Trần Thế Đ đứng tên. Để đảm bảo số tiền vay trên cần duy trì hợp đồng thế chấp số LN1709270252671/ADV/HĐTCSP, ngày 18.10.2017. Loại xe tải Pickup cabin kép, nhãn hiệu CHEVROLET, số loại COLORADO, biển số 69C-03802; số khung MMM148ELOJH612345; số máy HG6G171741202, do Phòng C Công an tỉnh C cấp ngày 16.10.2017, xe hiện nay ông Nguyễn Hữu L đang quản lý (theo lời trình bày của ông Trần Thế Đ). Để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với ông Nguyễn Hữu L, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và Thông báo đưa thêm người tham gia tố tụng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho ông Nguyễn Hữu L nhận trực tiếp nhưng ông Nguyễn Hữu L không có mặt và cũng không có ý kiến phản hồi về vụ kiện trên. Do đó có căn cứ xác định ông Nguyễn Hữu L đang quản lý 1 xe ô tô biển số 69C – 03802 do anh Trần Thế Đ đứng tên. Trường hợp ông Trần Thế Đ không có tiền để trả cho Ngân hàng V1 thì buộc ông Nguyễn Hữu L phải giao lại chiếc xe ô tô biển số 69C – 03802 do anh Trần Thế Đ đứng tên để đảm bảo thi hành án dân sự cho Ngân hàng V1.

Từ những phân tích trên xét thấy có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn Trần Thế Đ có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền gốc là 671.000.000 đồng và tiền lãi là 773.416.967 đồng (tính lãi đến ngày 28.02.2023) là phù hợp với Điều 463, Điều 466 BLDS.

Về chi phí tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng nguyên đơn có nộp 3.000.000 đồng để chi phí tố tụng và đã thực hiện xong, việc khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu chi phí tố tụng mà cần buộc bị đơn phải chịu toàn bộ chi phí tố tụng là phù hợp với các Điều 155, 156, 157, 158 Bộ luật tố tụng dân sự.

[7] Xét về án phí: Án phí sơ thẩm có giá ngạch ông Đ chịu theo quy định của pháp luật, trên tổng giá trị phải trả cho Ngân hàng V1. Đối với Ngân hàng yêu cầu được chấp nhận nên không phải nộp án phí, Ngân hàng đã dự nộp trước được hoàn lại toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều: Điều 26 và 35, 39, 186, 227, BLTTDS, áp dụng Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí và quản lý, sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V V1k).

Buộc bị đơn ông Trần Thế Đ phải trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền gốc là 671.000.000 đồng và tiền lãi là 773.416.967 đồng lãi tính đến ngày 28.02.2023. Ông Đ còn phải chịu lãi theo hợp đồng giao kết với Ngân hàng V1 cho đến khi trả hết nợ.

Duy trì hợp đồng thế chấp số LN1709270252671/ADV/HĐTCSP, ngày 18.10.2017. Loại xe tải Pickup cabin kép, nhãn hiệu CHEVROLET, số loại COLORADO, biển số 69C-03802; số khung MMM148ELOJH612345; số máy HG6G171741202, do Phòng C Công an tỉnh C cấp ngày 16.10.2017, xe hiện nay ông Nguyễn Hữu L đang quản lý. Trường hợp ông Đ không thi hành số tiền nói trên thì buộc ông Nguyễn Hữu L giao lại chiếc xe ô tô biển số 69C-03802 để đảm bảo việc thi hành án cho Ngân hàng V1.

Buộc ông Trần Thế Đ phải trả lại tiền chi phí tố tụng cho nguyên đơn là 3.000.000 đồng.

Án phí sơ thẩm dân sự có giá ngạch bị đơn Trần Thế Đ phải nộp là 55.332.509 đồng. Ngân hàng V1 đã dự nộp trước là 20.214.000 đồng theo biên lai số 0003072 ngày 27.12.2019 được hoàn lại toàn bộ.

Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng án trong hạn luật định 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Nguyễn Hữu L có quyền kháng cáo vắng mặt 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Đương sự;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Từ Thanh Nhung